TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2024/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/ TLST – HNGĐ, ngày 22 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Chị Lê Thị Kim Trâm; năm sinh 1994;

Địa chỉ: Thôn 5, thị trấn PLei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Là nguyên đơn trong vụ án "*Xin ly hôn"*.

- Anh Trần Minh Cường; năm sinh 1991.

Địa chỉ: Thôn 5, thị trấn PLei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Là bị đơn.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2024;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Lê Thị Kim Trâm; sinh năm 1994;
- Anh Trần Minh Cường; sinh năm 1991;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim Trâm và anh Trần Minh Cường thuận tình xin ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị Kim Trâm và anh Trần Minh Cường có 01 (một) con chung là cháu Trần Lê Thịnh, sinh ngày 30 tháng 6 năm 2014; chị Lê Thị Kim Trâm được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Thịnh từ ngày có quyết định thuận tình ly hôn giữa các đương sự cho đến ngày cháu Thịnh đủ 18 tuổi và sống tự lập được. Anh Trần Minh Cường được quyền đi lại thăm nuôi cháu Thịnh nhưng không được làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của cháu Thịnh và chị Trâm; không ai được ngăn cản quyền thăm nuôi cháu Thịnh của anh Cường; vì quyền lợi của cháu Trần Lê Thịnh các đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung, mức tiền cấp dưỡng phải đóng góp để nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản:

+ Các khoản tiền, tài sản riêng: Các đương sự không có tiền, tài sản riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+ Các khoản tiền, tài sản cho nợ chung: Các đương sự không có tiền, tài sản cho nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+ Các khoản nợ chung: Các đương sự không có các khoản nợ chung; nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Các khoản nợ riêng: Các đương sự thống nhất, ai nợ người đó tự trả; không yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về tất cả các vấn đề phải giải quyết của vụ án; các đương sự phải nộp 50% tiền án phí ly hôn sơ thẩm; các đương sự thống nhất: chị Lê Thị Kim Trâm thay anh Cường nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn. Buộc chị Lê Thị Kim Trâm phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để nộp vào Ngân sách Nhà nước. Chị Lê Thị Kim Trâm được chuyển 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp theo biên lai số 0001987 ngày 21/4/2024 của Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi thành tiền án phí; chị Lê Thị Kim Trâm được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhận lại tiền tại Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- UBND TT Plei Kần, H. Ngọc Hồi, T. Kon Tum;
- CC THA DS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Luân